

## Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: **THIẾT KẾ ĐÔ THỊ** Mã môn học: UDES324216

2. Tên Tiếng Anh: URBAN DESIGN

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (1/1/2) (1 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 4,5 tuần (5 tiết lý thuyết + 5 tiết thực hành + 6 tiết tự học/ tuần)

4. Các giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: TS. Đỗ Xuân Sơn

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/ Ths. Lê Ngọc Linh

5. Điều kiện tham gia học tập môn học

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: Nguyên lý thiết kế kiến trúc công trình Dân dụng, Nguyên lý thiết kế kiến trúc Công nghiệp, Nguyên lý Quy hoạch đô thị

Môn học song song: Kiến trúc cảnh quan

6. Mô tả môn học (Course Description)

Là môn học chuyên ngành nâng cao, môn học bắt buộc đào tạo tại ngành kiến trúc, kết nối chuyển tiếp từ quy hoạch đô thị sang thiết kế công trình kiến trúc, cung cấp kiến thức & kỹ năng thiết kế công trình có tính đặc trưng hài hòa trong tổng thể quy hoạch, giúp sinh viên nâng cao khả năng nhận diện, phân tích, tổng hợp, đánh giá một đô thị, trình tự phương pháp thiết kế hay cải tạo chỉnh trang đô thị.

7. Mục tiêu môn học (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả mục tiêu (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Kiến thức cơ bản về lịch sử đô thị & phương pháp thiết kế đô thị, kiến thức và kỹ năng tổ chức sắp xếp hợp lý các chức năng-công năng trong không gian đô thị, bố cục tạo hình không gian - hình khối dáng dấp công trình các kiến trúc, thẩm mỹ & công năng hài hòa bao quanh không gian đó,  Kỹ năng trang trí không gian bố cục chất liệu, đường nét, màu sắc, ánh sáng... trong không gian, có kỹ năng tổ chức không gian liên kết với các không gian chức năng khác trong cùng mạng lưới đô thị.  Khả năng phân tích tổng hợp, đánh giá được hình thái – môi trường của một đô thị hiện tại.	1.2	3
		1.3	4

<b>G2</b>	Rèn luyện kỹ năng tư duy, phân tích, nhận xét, đánh giá về đô thị, cũng như công trình kiến trúc với tổng thể đô thị, phương pháp thiết kế một đô thị.	2.1	4
		2.2	4
		2.3	3
		2.4	3
<b>G3</b>	Khả năng làm việc tự học, làm việc theo nhóm Sử dụng tiếng anh nghiên cứu tài liệu chuyên ngành	3.1	3
		3.3	2
<b>G4</b>	Khả năng vận dụng kiến thức trong thiết kế các công trình kiến trúc & thiết kế đô thị, phân tích đánh giá đô thị sau này	4.1	4
		4.2	2
		4.3	4
		4.4	3
		4.5	4
		4.7	2
		4.8	2

### 8. Chuẩn đầu ra của môn học

Chuẩn đầu ra MH		Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Chuẩn đầu ra CDIO	Trình độ năng lực
<b>G1</b>	<b>G1.1</b>	Định nghĩa đô thị, hình thái (diện mạo) đô thị, cảnh quan đô thị,	1.2.1	3
	<b>G1.2</b>	Nắm rõ trình tự phương pháp nghiên cứu thiết kế đô thị Khả năng nhận dạng, phân tích tổng hợp & đánh giá được những giá trị đặc trưng của đô thị.	1.3.1	4
<b>G2</b>	<b>G2.1</b>	Có kỹ năng bố cục tạo hình hình khối, tổ chức sắp đặt trật tự các hình khối kiến trúc & công trình trang trí, cảnh quan nền trong không gian đô thị, tạo hình thể hình khối không gian và dáng dấp của công trình bao quanh không gian đó theo 03 tiêu chí: Thẩm mỹ không gian – Công năng – Kỹ thuật	2.1.2 2.1.5	4
	<b>G2.2</b>	Sắp xếp hợp lý các chức năng – công năng các công trình với không gian đô thị, tổ chức giao thông dây chuyền sử dụng, liên kết chặt chẽ với các không gian chức năng đô thị khác trong mạng lưới tổng thể đô thị	2.2.3	4
	<b>G2.3</b>	Có kỹ năng trang trí không gian, bố cục chất liệu, đường nét, màu sắc, ánh sáng... trong không gian, bao gồm trang trí bề mặt công trình bao quanh không gian như mặt phố, bề mặt công trình bao quanh quảng trường; bề mặt nền.	2.3.2	3
	<b>G2.4</b>	Có thái độ làm việc nghiêm túc, tự học và rèn luyện suốt đời, tư duy sáng tạo trong thiết kế	2.4.3 2.4.6	3
<b>G3</b>	<b>G3.1</b>	Làm việc nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến hình thái và thiết kế một đô thị	3.1.5	3
	<b>G3.2</b>	Giải thích được các thuật ngữ tiếng Anh liên quan đến thiết kế	3.3.1	2

		đô thị, công trình đô thị		
<b>G4</b>	<b>G4.1</b>	Xác định rõ trách nhiệm và vai trò của người kiến trúc sư trong việc thiết kế đô thị.	4.1.1 4.1.2	4
	<b>G4.2</b>	Phát triển mở rộng tư duy các ngành nghề liên ngành trong quan hệ liên kết xây dựng đô thị	4.2.2	2
	<b>G4.3</b>	Áp dụng các tiêu chuẩn hiện hành trong việc kiểm tra, đánh giá chất lượng đô thị.	4.3.1	4
	<b>G4.4</b>	Thiết kế đô thị đáp ứng sự thẩm mỹ và bền vững	4.4.6	3
	<b>G4.5</b>	Khả năng quản lý và triển khai	4.5.6	4
	<b>G4.6</b>	Nâng cao khả năng tư duy, phân biện đô thị	4.7.2	2
	<b>G4.7</b>	Hình thành ý tưởng kế hoạch cho kinh doanh BĐS	4.8.1	2

### 9. Đạo đức khoa học:

Các bài tập ở nhà và đồ án làm việc thực địa phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

### 10. Nội dung chi tiết của môn học

- Hình thức cấu trúc đặc điểm không gian – hình thái đô thị
- Xu hướng phát triển đô thị
- Nguyên tắc phân khu chức năng các không gian đô thị
- Phương pháp bố cục tạo hình không gian đô thị
- Phương pháp phân tích đánh giá hình thái & môi trường đô thị

<b>Tuần</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Chuẩn đầu ra môn học</b>	<b>Trình độ năng lực</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
1	<b>I. Chương 1: Khái niệm chung về đô thị</b>				
	<b>1.1/ Khái niệm chung</b>	G1.1	3	Phương pháp	Trả lời câu hỏi
	<b>1.2/ Thiết kế đô thị</b>	G1.2	4	Thuyết trình	ngắn
	<b>a.</b> Quá trình thiết kế đô thị	G2.4	3		
	<b>b.</b> Thiết kế hình thái đô thị	G3.1	3		
<b>c.</b> Tổng các khái niệm và các ngành khoa học liên quan đến thiết kế đô thị	G3.2	2			
<b>1.3/ Đặc trưng (Feature)</b>					
	<b>a.</b> Đặc trưng định hướng không gian				
	<b>b.</b> Đặc trưng định hướng thời gian				
	<b>c.</b> Đặc trưng giữa người và môi cảnh				
	<b>d.</b> Đặc trưng nhiều thân chủ				
	<b>e.</b> Đặc trưng nhiều chuyên ngành tham gia				

	f. Đặc trưng mang tính chỉ đạo				
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b> + Đọc tài liệu, hiểu rõ các hình thái đô thị hiện nay	G1.1 G3.1	3 3	BT#1	
	<b>II. Chương 2: Các cơ sở lý luận</b>				
2	<p><b>2.1/ Nguồn gốc</b></p> <p>a. Thiết kế đô thị phương Tây b. Thiết kế đô thị Phương Đông</p> <p><b>2.2/ Lý luận (Reasoning)</b></p> <p>a. Chủ nghĩa Công năng b. Chủ nghĩa Hệ thống c. Chủ nghĩa Nhân văn d. Chủ nghĩa Lý tính</p> <p><b>2.3/ Các phương pháp nghiên cứu lý luận</b></p> <p><b>a. Phương pháp nghiên cứu của Roger Tracik trong “Đi tìm những không gian đã mất”.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý luận quan hệ hình - nền (Figure – Ground)</li> <li>- Lý luận liên hệ (Linkage)</li> <li>- Lý luận về điểm (Place)</li> </ul> <p><b>b. Lý luận hình ảnh đô thị (của Kevin Lynch) trong “Hình ảnh đô thị” (Image of city)</b></p> <p><b>+ Xây dựng hình ảnh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sắc</li> <li>- Cấu trúc</li> <li>- Ý nghĩa</li> </ul> <p><b>+ Các nhân tố cấu thành hình thái đô thị của Kevin. L</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưu tuyến (Parth)</li> <li>- Khu vực (Distric)</li> <li>- Cạnh biên (Edge)</li> <li>- Nút (Node)</li> <li>- Cột mốc (Landmark)</li> </ul>	G2.4 G3.1 G3.2 G4.1	3 3 2 4	Thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề	Trả lời câu hỏi ngắn
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b> + Đọc, so sách và phân tích các tính chất đặc trưng của đô thị + Nghiên cứu phân tích từ lý thuyết đến thực tiễn các loại hình đô thị với phương pháp ứng dụng tư duy thiết kế + Làm bài tập nhóm: Tìm hiểu về một đô thị hiện nay (phân tích đánh giá hiện trạng)	G3.1 G4.1	3 4	(BT#2)	

	<b>Chương 3: Các nguyên tắc &amp; mục đích cơ bản thiết kế đô thị</b>				
3	<b>3.1/ Các nguyên tắc cơ bản:</b>	G2.1	4	Thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề	Trả lời câu hỏi ngắn
	a. Hình thức & tầm vóc kiến trúc (Form and bulk)	G2.2	4		
	b. Sử dụng đất (Land use)	G2.3	3		
	c. Không gian công cộng ( Open space)	G2.4	3		
	d. Hoạt động sử dụng (Activity) để đề xuất các ngôn ngữ “ Mô thức kiến trúc” hợp lý	G4.1	4		
	e. Giao thông và chỗ đỗ xe (Transportation and Parking)				
	f. Bảo tồn và tôn tạo các công trình di sản giá trị trong đô thị (Presentation and Conservation)				
	g. Biển quảng cáo và ký hiệu đường phố ( Signage)				
	h. Các đường đi bộ (Pedestrian Ways)				
	<b>3.2/ Mục đích cơ bản thiết kế đô thị</b>				
	a. Phục tùng quy hoạch tổng thể của đô thị				
	b. Thỏa mãn nhu cầu của con người				
	c. Nổi bật bản sắc địa phương				
	d. Tính đến các hiệu quả bởi không gian và thời gian khác nhau				
	e. Tuân theo nguyên tắc mỹ học tổ chức nhân tố thiết kế				
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b>	G2.1	4	(BT#3)	
	+ Nghiên cứu các nguyên tắc cơ bản thiết kế đô thị, kết nối với thực tế hiện nay	G4.1	4		
	+ Phát triển bài tập nhóm phân tích một hình thái đô thị dựa trên các nguyên tắc cơ bản thiết kế đô thị				
	<b>Chương 4: Các bước trong quá trình thiết kế đô thị, Kết quả cần đạt được</b>				
4	<b>4.1/ Các bước trong quá trình thiết kế đô thị</b>	G2.1	4	Phương pháp dạy học thực hành, thuyết trình	Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập
	a. Nghiên cứu–điều tra hiện trường (Giai đoạn 1)	G2.2	4		
	b. Phân tích dữ liệu (Giai đoạn 2)	G2.3	3		
	c. Xây dựng các mục tiêu cần thiết cho thiết kế đô thị (trước) (Giai đoạn 3)	G4.1	4		
	d. Đánh giá thiết kế (sau) (Giai đoạn 4)	G4.2	2		
	e. Kế hoạch thực thi (Giai đoạn 5)	G4.3	4		
	f. Khai thác, Quản lý bảo quản (Giai đoạn 6)				
<b>4.2/ Yêu cầu kết quả đạt được</b>					
	- Loại kết quả chính sách – quá trình: Chính sách thiết kế, Quy chuẩn thiết kế, Kế hoạch thiết kế				
	- Loại kết quả công trình sản phẩm: Bảng hồ sơ bản vẽ, hồ sơ nghiên cứu để đưa ra các văn bản quy phạm cho công tác quản lý bảo quản.				
	- Đánh giá các kết quả.				

	<b>Chương 5: Khai thác và quản lý</b>	G4.3	4		
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b>	G2.1	4	(BT#4)	
		G4.1	4		
5	<b>Chương 6: Đồ án thiết kế đô thị thực tế</b> Thực hành khảo sát một khu vực thực tế, làm một nghiên cứu Thiết kế đô thị đơn giản	G2.1	4	Phương pháp dạy học thực hành, thuyết trình	Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập
		G2.2	4		
		G2.3	3		
		G4.1	4		
		G4.2	2		
	G4.3	4			
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b>	G4.1	4	Bài tập lớn 1 (BL#1)	

### 11. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: 10

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chuẩn đầu ra đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
<b>Bài tập</b>							<b>20</b>
BT#1	Kiểm tra Nội dung chương 1	Tuần 2	G1.1	3	Đánh giá qua thực hiện Dự án học tập (cá nhân/nhóm)	Bài tập tiểu luận làm ở nhà	5
			G1.2	4			
			G2.4	3			
			G3.1	3			
			G3.2	2			
BT#2	Kiểm tra: Nội dung chương 2	Tuần 3	G2.4	3	Đánh giá qua thực hiện Dự án học tập (cá nhân/nhóm)	Bài tập tiểu luận làm ở nhà	5
			G3.1	3			
			G3.2	2			
			G4.1	4			

					m)		
BT#3	Kiểm tra: Nội dung chương 3	Tuần 4	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G4.1	4 4 3 3 4	Đánh giá qua thực hiện Dự án học tập (cá nhân/nhóm)	Bài tập tiểu luận làm ở nhà	5
BT#4	Kiểm tra: Nội dung chương 4	Tuần 5	G2.1 G2.2 G2.3 G4.1 G4.2 G4.3	4 4 3 4 2 4	Đánh giá qua thực hiện Dự án học tập (cá nhân/nhóm)	Bài tập tiểu luận làm ở nhà	5
...							
<b>Bài tập lớn (Project)</b>							<b>30</b>
TL#1	Các nhóm SV được yêu cầu đi khảo sát thực địa nghiên cứu đề xuất giải pháp.  (Nhóm SV lựa chọn đề tài rồi thông báo cho GV, GV gợi ý, hướng dẫn SV cách làm).  Bài tiểu luận được các nhóm SV báo cáo vào tuần cuối cùng.	Tuần 2-6	G2.1 G2.2 G2.3 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4 G4.5 G4.6 G4.7	4 4 3 4 2 4 3 4 2 2	Đánh giá qua thực hiện Dự án học tập (cá nhân/nhóm)	Bài tập lớn - Báo cáo	...
<b>Thi cuối kỳ</b>							<b>50</b>
Ex#	- Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài 60-90 phút.		G1.2 G2.3 G3.1	4 3 3		Tự luận	

CDR môn học	Hình thức kiểm tra					
	BT #1	BT #2	BT #3	BT #4	TL #1	Thi cuối kỳ

G1.1	x					
G1.2	x					x
G2.1			x	x	x	
G2.2			x	x	x	
G2.3			x	x	x	x
G2.4	x	x	x			
G3.1	x	x				x
G3.2	x	x				
G4.1		x	x	x	x	
G4.2				x	x	
G4.3				x	x	
G4.4					x	
G4.5					x	
G4.6					x	
G4.7					x	

## 12. Tài liệu học tập

### ***Giáo trình:***

- [1]. GS. Kim Quảng Quân, *Thiết Kế Đô Thị có minh họa*, Tái bản, Nhà xuất bản Xây Dựng, 11/2013.  
 [2]. K. Lynch, *The Image of City (Hình ảnh đô thị)*, MIT Press, 1960.  
 [3]. Roger Tracik, *Finding Lost Space (Tìm kiếm không gian đã mất)*, Van Nostrand Reinhold Company, MA, 1986.

*Tài liệu tham khảo (liệt kê max. 3 tài liệu tham khảo)*

- [4]. GS. Nguyễn Thế Bá, *Quy hoạch Xây dựng phát triển đô thị*, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Tái bản, Nhà xuất bản Xây dựng, 2004.  
 [6]. Giáo án điện tử, *Lý thuyết quy hoạch đô thị*, Khoa Quy hoạch, Trường Đại học Kiến trúc Hồ Chí Minh, 10-2006.  
 [7]. Unesco, *Phương pháp phân tích hình thái học đô thị truyền thống (Méthode d'analyse morphologique des tissus urbains traditionnels)*, Etudes et documents sur le patrimoine culturel, 1999.

### **Tài liệu tham khảo:**

- Thorsten Burklin và Michael Peterek, *Hình thái đô thị (Morphologie urbaine)*  
 Rémy Allain, *Hình thái đô thị : Địa lý, qui hoạch, Kiến trúc của đô thị (Morphologie urbaine: Géographie, aménagement et architecture de la ville)* Armand Colin, 06/2004.  
 Philippe Panerai, Jean-Charles Depaule, Marcelle Demorgon, *Phân tích đô thị (Analyse urbaine)*  
 Philippe Panerai, Jean Castex, Jean-Charles Depaule, *Hình dạng đô thị : « Đảo » từ các đoạn, thanh (Formes urbaines : de l'ilot à la barre)*  
 Philippe Panerai, David Mangin, *Thiết kế đô thị (Projet urbain)*, Collection eupalinos, Parenthèses



Leonardo Benevole, *Lịch sử đô thị (Histoire de la ville)*  
 Ebenezer Howard, *Những thành phố vườn của ngày mai (Les Cités – Jardins de demain)*  
 Raymond Unwin, *Những thành phố vườn của ngày mai (Les Cités – Jardins de demain)*  
 Le Corbusier, *Công ước Athènes 1931 (La Charte Athènes 1931)*  
 Unesco, *Phương pháp phân tích hình thái học đô thị truyền thống (Méthode d'analyse morphologique des tissus urbains traditionnels) Etudes et documents sur le patrimoine culturel.*  
 LUẬT QH ĐÔ THỊ, CỦA QUỐC HỘI KHOẢ XII, KỶ HỌP THỨ 5 SỐ 30/2009/QH12 NGÀY 17 THÁNG 6 NĂM 2009

**13. Ngày phê duyệt lần đầu:**

**14. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Trưởng BM**

**Nhóm biên soạn**

**PGS.TS. Nguyễn Trung Kiên**

**TS.KTS. Đỗ Xuân Sơn**

**TS.KTS. Đỗ Xuân Sơn**

**15. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<p><b>Lần 1:</b> Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày    tháng    năm</p>	<p>&lt;người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)</p> <p>Tổ trưởng Bộ môn:</p>
---	---